TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 271/2020/QĐST-VHNGĐ	*Tân Uyên, ngày 23 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2020/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố T, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố T, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

[1] Ông Nguyễn Quang Tr và bà Lê Thị T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 124 quyển số 02 ngày 25/10/2007. Trong quá trình chung sống, ông Tr và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Lê Tuấn A, sinh ngày 06/12/2009 và Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 04/02/2016. Ngày 30/9/2020, ông Tr và bà T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông Tr và bà T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang Tr và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Lê Tuấn A, sinh ngày 06/12/2009 cho ông Nguyễn Quang Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 04/02/2016 cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Quang Tr và bà Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Quang Tr và bà Lê Thị T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai được quyền cản trở. Tr hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Nguyễn Quang Tr và bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0051723 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga